

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CREATE CAPITAL VIỆT NAM
NĂM 2018

I. Thông tin chung

1. *Thông tin khái quát*

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN CREATE CAPITAL VIỆT NAM**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0105087537
- Vốn điều lệ: 150.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 150.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: 104/140 Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội
- Số điện thoại: 024.6292.5566 – 024.2322.4555
- Số fax:
- Website: <http://createcapital.vn/>
- Mã cổ phiếu: CRC

Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty Cổ phần Create Capital Việt Nam tiền thân là Công ty TNHH Create Capital Việt Nam được thành lập trên cơ sở Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0105087537 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 29/12/2010 với số vốn điều lệ là 10 tỷ đồng.
- Ngày 06/10/2011, Công ty TNHH Create Capital Việt Nam thực hiện tăng vốn điều lệ lên là 100 tỷ đồng theo Nghị quyết HĐQT số 2609/NQ ngày 26/09/2011. Giấy CNĐKDN số 0105087537 do SKHĐT Hà Nội cấp, thay đổi lần thứ 1 ngày 06/10/2011.
- Ngày 01/08/2014, Công ty TNHH Create Capital Việt Nam thực hiện tăng vốn điều lệ lên là 150 tỷ đồng theo Nghị quyết HĐQT số 01/NQ/2014 ngày 24/07/2014. Giấy CNĐKDN số 0105087537 do SKHĐT Hà Nội cấp, thay đổi lần thứ 2 ngày 01/08/2014.
- Ngày 11/09/2014, Công ty chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Create Capital Việt Nam với số vốn điều lệ là 150 tỷ đồng theo Nghị quyết HĐQT số 39/2014/NQ-

HĐTV ngày 03/09/2014. Giấy CNĐKKD số 0105087537 do SKHĐT Hà Nội cấp, thay đổi lần thứ 3 ngày 11/09/2014.

- Ngày 01/08/2017, Công ty được Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 150/2017/GCNCP-VSD và cấp mã chứng khoán cho Công ty là CRC.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Hoạt động đầu tư trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh gạch Tuynel:

Từ khi thành lập đến nay, Công ty không ngừng phát triển mở rộng quy mô thông qua mua bán và sáp nhập một số công ty, nhà máy, nhà xưởng trong lĩnh vực sản xuất gạch Tuynel. Tính đến hết năm 2018, Công ty hiện đang quản lý, điều hành và giám sát hoạt động 01 công ty con, 02 công ty liên doanh, liên kết và 02 công ty góp vốn đầu tư đang hoạt động trong lĩnh vực này.

Công ty Cổ phần gạch ngói Vĩnh Phúc (Công ty con), trước đây là Nhà máy gạch Tuynel Kim xá được Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam mua đầu giá từ Công ty cổ phần bán đầu giá tài sản Vĩnh Phúc vào tháng 5/2014; sau khi được đầu tư dây chuyền công nghệ Lò Tuynel trần phẳng tiên tiến với công suất 50 triệu viên năm, sản phẩm chủ yếu là gạch đặc và gạch 2 lỗ.

Công ty Cổ phần sản xuất và cung ứng VLXD Kontum (Công ty con trước ngày 29/9/2018, sau ngày 29/9/2018 là Công ty liên kết) thành lập từ 10/10/2005 được Công ty cổ phần Create Capital Việt Nam mua lại năm 2015, cuối năm 2016 thực hiện chủ trương di dời nhà máy cũ sang địa bàn mới Công ty đã mạnh dạn đầu tư dây chuyền sản xuất Lò Tuynel Trần phẳng với công suất 40 triệu viên/ năm đáp ứng thị trường với sản phẩm là gạch tuynel. Trong năm, Công ty đã thoái 906.000 cổ phiếu của Công ty Cổ phần Sản xuất và Cung ứng Vật liệu Xây dựng Kontum, lãi chuyển nhượng là 10.872.000.000 VND. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty nắm giữ 1.494.000 cổ phiếu, tương đương 49,80% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Sản xuất và Cung ứng Vật liệu Xây dựng Kontum (số đầu năm là 2.400.000 cổ phiếu, tương đương 80% vốn điều lệ).

Công ty cổ phần gốm sứ Haceco (Công ty liên kết) thành lập 21/08/2006 đã có hơn mười năm hình thành và phát triển, thương hiệu gạch Haceco đã được khẳng định trên thị trường Phú Thọ, Yên Bái và các vùng lân cận với sản lượng hàng năm là 50 triệu viên/ năm công nghệ Lò Tuynel trần phẳng tiên tiến.

Công ty TNHH Gốm xây dựng Yên Thạch (Công ty góp vốn) thành lập ngày 13/05/2005 được CRC đầu tư cuối năm 2015, năm 2017 Công ty Yên Thạch tăng vốn lên 30 tỷ và đầu tư dây truyền Lò Tuynel trần phẳng với công suất 50 triệu viên/ năm, hiện nay đã đi vào sản xuất ổn định và tiêu tốt trên thị trường.

Công ty TNHH Trường Sơn (Công ty góp vốn) thành lập ngày 12/01/2004 được CRC mua lại qua Công ty TNHH mua bán nợ Việt Nam – DATC vào quý 4/2017, ngay sau khi mua lại Công ty Trường Sơn đã tăng vốn lên 30 tỷ đồng và xây dựng dây truyền công nghệ Lò Quay Tuynel hiện đại nhất hiện nay với công suất 80 triệu viên/ năm tổng số vốn đầu tư là 63 tỷ đồng. Nhà máy đã cho ra sản phẩm vào tháng 2/2018. Tại thời điểm kết thúc năm tài chính, Công ty đầu tư vào Công ty TNHH Trường Sơn 7.500.000.000 VND, tương đương 18,75% vốn điều lệ.

Nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường hiện nay CRC tiếp tục đầu tư Nhà máy trên khắp cả nước, hiện có 01 dự án nhà máy đang trong quá trình triển khai là:

Dự án Xây dựng Nhà máy sản xuất gạch ngói công nghệ mới lò xoay, tại Khu công nghiệp Minh Quân, tỉnh Yên Bái với tổng vốn đầu tư 100 tỷ đồng. Dự án này, Create Capital là chủ đầu tư 100%, đến thời điểm hiện tại, dự án đã được Ban quản lý các khu Công nghiệp tỉnh Yên Bái thuộc Ủy Ban nhân dân tỉnh Yên Bái cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ngày 8/12/2017

Bên cạnh hình thức mua bán và sáp nhập doanh nghiệp, Công ty còn thực hiện các hợp đồng giao nhận khoán nhằm giám sát, quản lý các nhà máy gạch nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất của Công ty đồng thời đáp ứng nhu cầu sản phẩm trên từng địa bàn, giảm thiểu chi phí vận chuyển.

- Hoạt động đầu tư, hợp tác đầu tư trong lĩnh vực khác: với mục tiêu đầu tư đa dạng hóa ngành nghề không chỉ gói gọn trong lĩnh vực kinh doanh truyền thống là sản xuất và kinh doanh gạch Tuynel, Công ty đã mở rộng đầu tư sang lĩnh vực kinh doanh bất động sản. Công ty đã và đang thực hiện Hợp đồng hợp tác đầu tư với Công ty Cổ phần Kiến trúc đô thị Nam Thăng Long. Công ty Cổ phần Kiến trúc đô thị Nam Thăng Long và Tổng Công ty Xây dựng Trường Sơn là đồng chủ đầu tư vào dự án Nhà ở chung cư cao tầng kết hợp dịch vụ thương mại và nhà trẻ (STARUP TOWER) tại thôn Ngọc Đại, xã Đại Mỗ, Từ Liêm, Hà Nội. Dự án này đã được UBND thành phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận đầu tư ngày 20/3/2014 cho 02 nhà đầu tư là đồng chủ đầu tư đã nêu trên. Công ty được hưởng 20% trên lợi

nhuận sau thuế của dự án kể từ khi phát sinh doanh thu bán căn hộ. Đến thời điểm 31 tháng 12 năm 2018 dự án đang hoàn tất và mở chào bán.

- Hoạt động kinh doanh thương mại Vật liệu xây dựng, cung cấp máy móc thiết bị, xây lắp và chuyển giao công nghệ: Công ty cung cấp nguyên liệu đầu vào như than, sắt, thép, ... nhằm tăng tính hiệu quả giám sát và quản lý các công ty trong nhóm. Bên cạnh đó, hoạt động kinh doanh thương mại còn nhắm đến các công ty sản xuất vật liệu xây dựng khác nhằm tăng nguồn thu cho Công ty.

Với kinh nghiệm trong ngành Công ty có hoạt động cung cấp máy móc thiết bị sản xuất gạch cho các công ty trong nhóm và cho khách hàng đồng thời xây lắp nhà máy chuyển giao công nghệ sản xuất cho các công ty trong ngành sản xuất gạch.

- Hoạt động kinh doanh nông sản:

Ngày 30/09/2015, Thủ tướng Chính phủ vừa ban hành Quyết định số 1684/QĐ-TTG ngày 30/9/2015 về việc Phê duyệt chiến lược hội nhập kinh tế quốc tế ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn đến năm 2030. Theo đó, các ngành hàng chiến lược gồm lúa gạo, rau quả, thủy sản, cà phê, chè, điều, tiêu, gỗ, cao su và chăn nuôi... Sau khi nghiên cứu thị trường Công ty đã mạnh dạn đầu tư kinh doanh nông sản gồm Cao su, Điều, dầu điều, quế, hồi ... từ năm 2017 và đẩy mạnh hoạt động trong năm 2018 đem lại lợi nhuận cao góp phần không nhỏ vào kết quả kinh doanh của Công ty.

- Địa bàn kinh doanh vật liệu xây dựng tập trung chủ yếu tại các tỉnh thành lân cận các nhà máy: Vĩnh Phúc, Phú Thọ, Kontum, Hà Nội, Đà Nẵng ...

- Địa bàn kinh doanh nông sản:

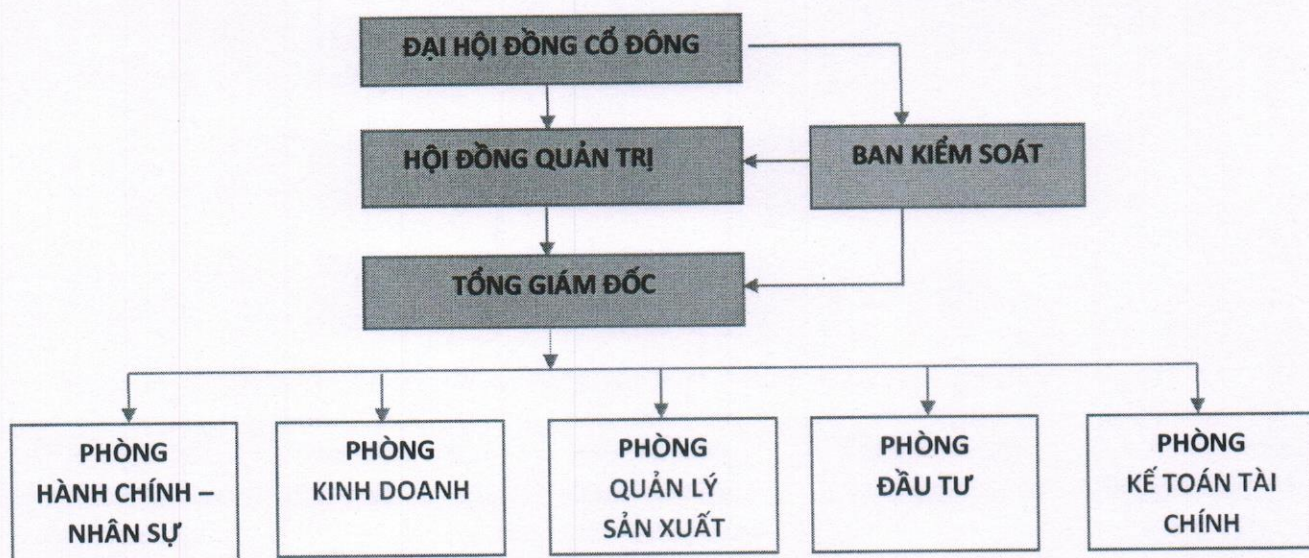
+ Địa bàn trong nước: tập trung chủ yếu tại Kon Tum và TP. Hồ Chí Minh.

+ Địa bàn nước ngoài: Singapore, Mỹ, Thụy Sĩ, Australia, Anh, Trung Quốc, Thái Lan, Đức, Hàn Quốc, Hà Lan ...

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Có ban kiểm soát.

- Cơ cấu bộ máy quản lý



Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Điều lệ Công ty và Luật pháp liên quan quy định. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau:

- + Thông qua kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty; thông qua báo cáo tài chính hàng năm, các báo cáo của Ban kiểm soát, của Hội đồng quản trị và của kiểm toán viên;
- + Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ;
- + Quyết định số lượng thành viên của Hội đồng quản trị;
- + Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát; Phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng Giám đốc;
- + Quyết định tăng, giảm vốn điều lệ, thông qua định hướng phát triển của Công ty, quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
- + Lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm;
- + Các quyền hạn và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

Hội đồng Quản trị

Hội đồng quản trị là tổ chức quản lý cao nhất của Công ty Cổ phần Create Capital Việt Nam do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 01 (một) Chủ tịch Hội đồng quản trị và 04 (bốn)

thành viên với nhiệm kỳ là 5 (năm) năm. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

- + Quyết định kế hoạch sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm của công ty;
- + Xác định mục tiêu hoạt động trên cơ sở mục tiêu chiến lược đã được ĐHĐCĐ thông qua;
- + Bổ nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý theo đề nghị của Tổng Giám đốc và quyết định mức lương theo chức năng;
- + Đề xuất các loại cổ phiếu phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;
- + Quyết định triệu tập ĐHĐCĐ theo quy định, duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, hoặc thực hiện các thủ tục hỏi ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;
- + Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời, tổ chức việc chi trả cổ tức;
- + Các nhiệm vụ khác theo Điều lệ hoạt động của công ty quy định.

Hội đồng quản trị của Công ty hiện nay gồm:

- | | |
|-------------------------|------------------------------|
| 1. Ông Mai Anh Tám | Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| 2. Bà Dương Thị Huyền | Thành viên Hội đồng quản trị |
| 3. Ông Hoàng Trung Kiên | Thành viên Hội đồng quản trị |
| 4. Ông Nguyễn Lâm Tùng | Thành viên Hội đồng quản trị |
| 5. Ông Đặng Việt Phương | Thành viên Hội đồng quản trị |

Ban kiểm soát

Ban Kiểm soát của Công ty Cổ phần Create Capital Việt Nam bao gồm 03 (ba) thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu ra gồm 01 (một) Trưởng Ban Kiểm soát và 02 (hai) thành viên với nhiệm kỳ là 5 (năm) năm; Kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

- + Kiểm tra giám sát toàn bộ mọi hoạt động trong nội bộ công ty;
- + Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;

- + Thẩm định báo cáo tài chính, tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm và sáu tháng của Công ty báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị;
- + Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm của công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng Quản trị lên Đại hội đồng Cổ đông tại cuộc họp thường niên;
- + Kiến nghị Hội đồng Quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
- + Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.
- + Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do pháp luật và Điều lệ Công ty quy định.

Ban Kiểm soát của Công ty hiện nay gồm:

1. Bà Phạm Thị Huế Trưởng Ban kiểm soát
2. Ông Đặng Tiến Sĩ Kiểm soát viên
3. Ông Nguyễn Tuấn Linh Kiểm soát viên

Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc của Công ty gồm 02 người là 01 Tổng Giám đốc, 01 Phó Tổng Giám đốc, nghĩa vụ và quyền hạn cụ thể như sau:

Tổng Giám đốc:

Tổng Giám đốc Công ty là người đại diện theo pháp luật, chịu trách nhiệm trước pháp luật và Hội đồng quản trị về tất cả các hoạt động của Công ty và chịu trách nhiệm điều hành Công ty theo định hướng và các quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo kịp thời cho Hội đồng quản trị về tất cả các hoạt động của Công ty, chịu sự kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

Nghĩa vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc như sau:

- + Trực tiếp điều hành và phân công nhiệm vụ để giải quyết các công việc hàng ngày của Công ty;
- + Quyết định kịp thời mọi vấn đề phát sinh liên quan đến công việc hàng ngày của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
- + Báo cáo Hội đồng quản trị những vấn đề không thuộc thẩm quyền xử lý, đồng thời đề xuất phương án giải quyết;

- + Lập kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ do Hội đồng quản trị giao;
- + Ký các văn bản, chứng từ, các hợp đồng, giao dịch theo thẩm quyền;
- + Quyền hạn, nhiệm vụ và thực hiện nghĩa vụ theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp;

Phó Tổng Giám đốc

- + Phó Tổng Giám đốc là người giúp việc cho Tổng Giám đốc để quản lý và điều hành Công ty theo phân công và ủy quyền của Tổng Giám đốc; chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và pháp luật về nội dung giải quyết công việc tại bảng phân công nhiệm vụ trong từng thời kỳ, giai đoạn cụ thể và các nội dung được Tổng Giám đốc ủy quyền cho từng công việc cụ thể;
- + Chỉ đạo các đơn vị, cá nhân theo chức năng, nhiệm vụ được giao, thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác do Tổng Giám đốc giao theo lĩnh vực được phân công; kiểm tra đôn đốc các phòng, Nhà máy (hoặc cá nhân được giao nhiệm vụ cụ thể) trong việc tổ chức thực hiện các quyết định của Công ty hoặc của cấp trên liên quan đến Công ty;
- + Giúp Tổng Giám đốc trong việc theo dõi và chỉ đạo, xây dựng cơ chế khuyến khích động viên, thi đua, khen thưởng các kỷ luật của Công ty nhằm phát huy phong trào công hiến ý tưởng, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, lao động giỏi, lao động sáng tạo để cải thiện môi trường làm việc;
- + Thay mặt Tổng Giám đốc Công ty để giao dịch, làm việc với các cơ quan đơn vị trong và ngoài Công ty thuộc lĩnh vực được công tác được phân công hoặc ủy quyền của Tổng Giám đốc sau đó báo cáo lại kết quả với Tổng Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và pháp luật hiện hành về những quyết định đó;
- + Phó Tổng Giám đốc được ủy quyền khi Tổng Giám đốc đi vắng giải quyết các công việc thuộc lĩnh vực được phân công, ký và ban hành văn bản thuộc phạm vi được ủy quyền và báo cáo lại Tổng Giám đốc nội dung công việc đã giải quyết trong thời gian nhận ủy quyền.

Tổng Giám Đốc Công ty hiện nay là Ông Mai Anh Tám.

Phó Tổng Giám Đốc hiện nay là Bà Dương Thị Huyền.

Phòng Đầu tư

+ Là phòng chiến lược của Công ty, phòng luôn được đào tạo đội ngũ cán bộ chuyên nghiệp, nắm bắt tốt chính sách và quan hệ đối ngoại tìm kiếm cơ hội đầu tư, tham mưu cho lãnh đạo về quyết định đầu tư, quản lý quá trình đầu tư; quản lý giám sát các hạng mục dự án.

+ Thường xuyên báo cáo cấp trên về tình hình hoạt động của các công ty thành viên, giám sát chặt chẽ hoạt động của công ty con, công ty liên doanh liên kết và đầu tư khác. Tham mưu cho lãnh đạo về quy chế quản lý, đầu tư.

Phòng Hành chính – Nhân sự

+ Chịu sự quản lý trực tiếp của Tổng Giám đốc và thực hiện các hoạt động liên quan đến việc tổ chức, quản lý hành chính, quản lý nhân sự, lao động tiền lương;

+ Tư vấn, tham mưu cho Tổng Giám đốc trong việc xây dựng quy trình/ quy định/ quy chế, chính sách liên quan đến hành chính, nhân sự;

+ Thực hiện thanh toán lương, bảo hiểm, các chế độ, chính sách cho nhân viên theo Luật Lao động Việt Nam và Quy định của Công ty;

+ Xây dựng Kế hoạch, tổ chức tuyển dụng và đào tạo nhân sự, quản lý hồ sơ nhân sự;

+ Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nội quy/quy định của Công ty;

+ Thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở việc thực hiện 5S để đảm bảo môi trường làm việc luôn được sạch sẽ, chuyên nghiệp;

+ Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác tổ chức bộ máy, nhân sự của Công ty;

+ Thực hiện việc quy hoạch, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ;

+ Cập nhật các văn bản của hệ thống quản lý chất lượng;

+ Lên kế hoạch và hướng dẫn thực hiện chế độ chính sách, lương, thưởng;

+ Xây dựng, kiểm tra và theo dõi việc thực hiện kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty;

+ Tổ chức quản lý, sử dụng con dấu của Công ty đúng qui định của pháp luật.

+ Giúp Ban giám đốc trong việc lễ tân, tiếp khách;

+ Chăm sóc sức khỏe CBCNV trong toàn Công ty cấp cứu sơ cứu bệnh nhân; hàng năm mua và theo dõi bảo hiểm y tế cho CBCNV Công ty;

+ Các công việc khác theo chỉ đạo của Ban Tổng Giám đốc Công ty.

Phòng Kế toán

+ Thực hiện công tác tài chính, kiểm toán nội bộ, quản lý tài sản, thanh quyết toán hợp đồng kinh tế, quản lý vốn, tài sản của Công ty, tổ chức, chỉ đạo công tác kế toán trong toàn Công ty.

+ Lập kế hoạch thu, chi tài chính hàng năm của Công ty tham mưu cho Tổng Giám đốc trình HĐQT phê duyệt để làm cơ sở thực hiện.

+ Chủ trì thực hiện nhiệm vụ thu và chi, kiểm tra việc chi tiêu các khoản tiền vốn, sử dụng vật tư, theo dõi đối chiếu công nợ.

+ Xây dựng kế hoạch quản lý, khai thác và phát triển vốn của Công ty, quản lý, phân bổ, điều chuyển vốn và hoàn trả vốn vay, lãi vay của Công ty;

+ Thực hiện quyết toán quý, 6 tháng, năm đúng tiến độ và tham gia cùng với phòng nghiệp vụ của công ty để hoạch toán lỗ, lãi giúp cho ban giám đốc Công ty nắm chắc nguồn vốn, lợi nhuận.

+ Lập báo cáo tài chính, báo cáo thuế theo quy định chế độ tài chính hiện hành của Nhà nước phản ánh trung thực kết quả hoạt động của Công ty;

+ Phân tích tình hình tài chính, cân đối nguồn vốn, công nợ.... trong Công ty và báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Tổng Giám đốc;

+ Chủ trì làm việc với các cơ quan thuế, kiểm toán, Ngân hàng và các đơn vị chức năng khác;

+ Lập hồ sơ vay vốn trung hạn, ngắn hạn Ngân hàng, lập kế hoạch và quy định huy động vốn từ các nguồn khác phục vụ cho công tác giải ngân thanh quyết toán cho các nhà thầu thi công.

+ Chủ trì hướng dẫn công tác hạch toán nghiệp vụ kế toán tài chính trong toàn Công ty theo quy định của pháp luật hiện hành, kiểm tra việc thực hiện chế độ hạch toán kế toán, quản lý tài chính và các chế độ chính sách khác liên quan đến công tác tài chính, kế toán của Công ty.

+ Kiểm tra định kỳ về công tác kế toán, thực hiện chế độ chính sách, kỷ luật thu chi tài chính, kế toán vốn và các loại tài sản khác trong toàn công ty nhằm thực hiện đúng các chế độ chính sách của Nhà nước đã quy định.

+ Tham gia soạn thảo, thẩm định hồ sơ, theo dõi, kiểm tra tiến độ giải ngân, thanh quyết toán đối với các hợp đồng kinh tế trong Công ty cũng như nguồn vốn đầu tư cho các dự án, các công trình do Công ty làm chủ đầu tư và thực hiện.

Phòng Kinh doanh

+ Tổ chức thực hiện các công việc liên quan đến bán hàng, marketing của Công ty;

+ Xây dựng chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty trong từng giai đoạn; nghiên cứu tình hình môi trường kinh doanh;

+ Nghiên cứu các đối thủ cạnh tranh để xác lập định hướng chiến lược phát triển toàn diện Công ty, các chính sách phát triển, các kế hoạch dài hạn;

+ Xây dựng chiến lược marketing, chính sách marketing phù hợp với từng giai đoạn phát triển, từng sản phẩm, từng dịch vụ;

+ Xây dựng chiến lược phát triển thương hiệu, chiến lược, chiến thuật nâng cao sức mạnh cạnh tranh của Công ty;

+ Chủ trì lập kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty trong từng tháng, quý, năm và kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn theo yêu cầu của lãnh đạo Công ty;

+ Thống kê, tổng hợp tình hình thực hiện các công việc kinh doanh của Công ty;

+ Phân tích đánh giá kết quả việc thực hiện kế hoạch tháng, quý, năm;

+ Chủ trì soạn thảo và quản lý các hợp đồng kinh tế, phối hợp cùng các phòng nghiệp vụ kiểm tra theo dõi các công tác liên quan đến việc thực hiện các hợp đồng kinh tế;

+ Quản lý các hợp đồng kinh tế (quá trình đàm phán, ký kết, thực hiện, thanh lý hợp đồng);

+ Phối hợp với Phòng Kế toán trong việc thanh toán hợp đồng và thu hồi nợ;

+ Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của Ban Tổng Giám đốc phân công.

Phòng Quản lý sản xuất

+ Quản lý và xây dựng kế hoạch SXKD trong Công ty.

+ Quản lý giám sát các Công ty con, công ty liên doanh liên kết, đầu tư khác mọi hoạt động sản xuất kinh doanh

+ Công tác điều độ sản xuất, công tác thống kê kế hoạch SXKD, phối hợp với các phòng ban liên quan thực hiện công tác quản lý mua sắm và dự trữ các loại vật tư phục vụ cho SXKD, công tác quản trị chi phí sản xuất.

+ Phối hợp với phòng Kế hoạch kinh doanh đề ra chiến lược, tính toán sản lượng đầu ra phù hợp với tình hình phát triển của thị trường.

+ Tham gia xây dựng hệ thống quản lý chất lượng và trách nhiệm xã hội tại Công ty.

- Các công ty con, công ty liên kết:

+ Công ty con:

STT	Tên Công ty	Địa chỉ	Vốn điều lệ thực góp (triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu	Ngành nghề kinh doanh
1	Công ty Cổ phần Gạch Ngói Vĩnh Phúc	Khu Đồi Gộc, Thôn Nội, xã Kim Xá, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc	30.000	66,68%	Sản xuất và kinh doanh gạch Tuynel

+ Công ty liên doanh, liên kết:

STT	Tên Công ty	Địa chỉ	Vốn điều lệ thực góp (triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu	Ngành nghề kinh doanh
1	Công ty cổ phần gốm sứ Haceco	Khu 8, xã Vũ Yên, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ	60.330	22,23%	Sản xuất và kinh doanh gạch Tuynel
2	Công ty Cổ phần Sản xuất & Cung ứng VLXD Kon Tum	494 Phan Đình Phùng, P. Duy Tân, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum	30.000	49,8%	Sản xuất và kinh doanh gạch Tuynel

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

+ Xây dựng chiến lược, chính sách phát triển bền vững.

+ Hoàn thiện công tác đào tạo, triển khai theo định hướng phát triển bền vững từ cấp quản lý tới các nhân viên.

+ Tăng trưởng đi đôi với bảo vệ môi trường.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn

+ Chiến lược ngành hàng:

./ Tập trung phát triển thương hiệu.

./ Đa dạng hóa mẫu mã nhằm đáp ứng tối ưu nhu cầu khách hàng.

+ Chiến lược phân phối:

./ Giữ vững và mở rộng thị trường tiêu thụ.

./ Xây dựng chính sách giá, quyền lợi phù hợp với các đại lý.

./ Xây dựng, phát triển kênh bán hàng online.

+ Chiến lược sản xuất: thực hiện đầu tư chiều sâu trên cơ sở hợp lý hoá dây chuyền và mặt bằng sản xuất gạch hiện có của Công ty con để nâng công suất các dây chuyền hiện có lên 20-30% so với hiện nay. Sử dụng các sáng kiến tận dụng nhiệt thừa thực hiện sấy cưỡng bức để chủ động hoàn toàn trong sản xuất, thay đổi cơ cấu sản phẩm có giá trị cao phù hợp với từng nhà máy, công ty để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

+ Chiến lược quản trị:

./ Quản trị doanh nghiệp minh bạch, hiệu quả và chuyên nghiệp với mục tiêu phát triển bền vững.

./ Thực hiện tốt trách nhiệm với xã hội, môi trường và người lao động.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty

+ Giữ vững thị trường hiện có.

+ Phát triển hoạt động xuất khẩu hàng nông sản, tìm kiếm mở rộng thị trường xuất khẩu.

+ Doanh thu đạt 500 tỷ đồng trong 5 năm tới.

5. Các rủi ro:

- Rủi ro về giá dịch vụ: Rủi ro về giá dịch vụ đối với Công ty đến từ sự cạnh tranh gay gắt giữa các doanh nghiệp cùng ngành. Để giảm thiểu rủi ro này, Công ty đã có các biện pháp như: tính toán giá bán hợp lý phù hợp với thị trường, nâng cao chất lượng dịch vụ, từng bước đổi mới trang thiết bị, mở rộng quy mô hoạt động

- Rủi ro về giá nguyên liệu:

Nguyên liệu chính trong các sản phẩm gạch tuynel của Công ty là đất sét dùng trong sản xuất gạch, than và dầu diesel. Đối với những doanh nghiệp sản xuất gạch Tuynel thì đất sét đóng vai trò quan trọng nhất trong quá trình sản xuất. Quy trình sản xuất gạch Tuynel yêu cầu đất sét sau khi khai thác phải được ngâm ủ trong kho từ 06 -12 tháng nhằm tăng tính dẻo và độ đồng đều của đất sét. Đất được ngâm ủ càng lâu càng cho ra sản phẩm chất lượng. Do đó, chính sách tồn kho nguyên liệu của Công ty là luôn duy trì lượng đất sét đủ để đảm bảo sản xuất trong một năm. Với chính sách dự trữ như vậy, Công ty đã giảm thiểu ảnh hưởng của việc tăng giá đất đột xuất đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

Tương tự đối với nhóm nguyên liệu than, Công ty nhập than từ các đối tác lâu năm nên luôn được ưu đãi về giá và tín dụng. Để giảm thiểu rủi ro giá than tăng cao cũng như tiết giảm chi phí vận chuyển, mỗi lần nhập kho, Công ty thường đặt hàng cả chuyến tàu chở than có trọng tải lớn đủ sản xuất trong vòng 1-2 tháng.

Dầu diesel chỉ chiếm khoảng 3% trong giá trị nguyên vật liệu sản xuất gạch, nên biến động giá sẽ không ảnh hưởng nhiều đến kết quả kinh doanh của Công ty.

Các nguyên liệu nông sản như cao su, điều ... luôn có sự biến động về giá. Vì vậy, Công ty cần phải nắm bắt nhanh nhạy sự biến động của thị trường để đưa ra các quyết định kinh doanh có hiệu quả.

- Rủi ro về cạnh tranh: Đối với thị trường gạch xây dựng, sản phẩm tiêu thụ theo từng vùng nên các lò gạch được phân bố dàn trải khắp các tỉnh thành trên toàn quốc. Vì vậy, ngành sản xuất gạch xây dựng có tính cạnh tranh cao. Để có thể đứng vững trên thị trường, Công ty phải có những cải tiến về kỹ thuật, công nghệ trong sản xuất nhằm tiết kiệm chi phí nhưng vẫn đảm bảo chất lượng sản phẩm. Đồng thời, Công ty cũng tổ chức hệ thống tiêu thụ sản phẩm đảm bảo cung ứng kịp thời nhu cầu ngày càng cao của thị trường.

- Rủi ro khác: Các rủi ro khác như thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn ... là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người cũng như tình

hình hoạt động chung của Công ty. Những rủi ro này dù ít hay nhiều cũng có thể gây ra những thiệt hại về tài sản, con người, thị trường... và do đó sẽ có những tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm: Doanh thu trong năm 2018 tăng gần 61,9 tỷ đồng so với năm 2017, tương đương với mức tăng trưởng 34,55%. Nguyên nhân chủ yếu là do hoạt động thương mại hàng hóa tăng 29,73 tỷ đồng và doanh thu hoạt động xây lắp tăng gần 30,2 tỷ đồng. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế đạt 16,1 tỷ đồng.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch: Nhờ sự cố gắng, nỗ lực hết mình trong năm vừa qua, Công ty cơ bản đã gần như hoàn thành kế hoạch kinh doanh đề ra. Cụ thể: Doanh thu thuần đạt 240,9 tỷ đồng hoàn thành 94,95% kế hoạch đề ra, lợi nhuận sau thuế đạt 12,78 tỷ đồng hoàn thành 67,54% so với kế hoạch.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành: (Danh sách, tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành của Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác.

+ Tổng Giám đốc/Chủ tịch HĐQT

- Họ và Tên: **MAI ANH TÁM**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 25/03/1967
- Nơi sinh: Quê Võ, Bắc Ninh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Số 104/140, Khuất Duy Tiên, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Create Capital Việt Nam
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:

- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Phụ gia Bê tông Phả Lại (Falami)
- Giám đốc Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Nam Hà Nội (HaproSimex)
- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Hăng sơn Đông Á (HDA)
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ - Nơi công tác
1997 - 2000	Quản lý kinh doanh khu vực Miền Trung Công ty Cổ phần Gạch ốp lát Hà Nội Viglacera, thuộc Tổng Công ty Viglacera
2000 – 2002	Phó Tổng Giám đốc, Công ty Cổ phần Liên doanh Yên Hà Viglacera, thuộc Tổng Công ty Viglacera
2002 – 2010	Giám đốc Công ty Cổ phần Viglacera Bá Hiến, thuộc Tổng công ty Viglacera
2010 – nay	Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Phụ gia Bê tông Phả Lại (Falami) Giám đốc Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Nam Hà Nội (HaproSimex) Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Hăng sơn Đông Á (HDA) Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Create Capital Việt Nam

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết (tại thời điểm 29/03/2019), trong đó:
 - Cá nhân sở hữu: 1.500.000 cổ phần, chiếm 10% vốn điều lệ
 - Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/khác): 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

+ Phó Tổng giám đốc

- Họ và Tên: **DƯƠNG THỊ HUYỀN**
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 24/04/1987

- Nơi sinh: Phụng Thượng, Phúc Thọ, Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Thôn Thu Quế, xã Song Phượng, Huyện Đan Phượng, TP Hà Nội.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Kế toán trưởng CTCP Create Capital Việt Nam
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ - Nơi công tác
Từ năm 2012- 2013	Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Goldstar Việt Nam
Từ năm 2013- 2015	Kế toán trưởng nhà máy gạch Tuynel Alpha
Từ năm 2010 – tháng 01/2018	Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Create Capital Việt Nam
Từ 01/2018 - nay	Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Create Capital Việt Nam

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết (tại thời điểm 29/03/2019), trong đó:
 - Cá nhân sở hữu: 50.000 cổ phần, chiếm 0,33% vốn điều lệ

Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/khác):
0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

+ Kế toán trưởng

- Họ và Tên: **Chữ Đình Dũng**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 25/09/1980
- Nơi sinh: Vân Nội, Đông Anh, Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam

- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Vân Nội, Đông Anh, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Kế toán trưởng CTCP Create Capital Việt Nam
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ - Nơi công tác
Từ 2011 - 2012	Phó phòng Tài chính – kế toán CTCP Cầu Đuống – Hải Phòng
Từ 2013 - 2014	Giám đốc CTCP VLXD Cầu Đuống
Từ 2015 - 2018	Kế toán trưởng CTCP VLXD Cầu Đuống
Từ tháng 09/2018 – nay	Kế toán trưởng CTCP Create Capital Việt Nam

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết (tại thời điểm 29/03/2019), trong đó:
 - Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 - Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/khác): 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Những thay đổi trong ban điều hành: (Liệt kê các thay đổi trong Ban điều hành trong năm).
 - Tháng 01/2018: Miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng của Bà Dương Thị Huyền, bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt làm Kế toán trưởng của Công ty.
 - Ngày 04/09/2018: Miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng của Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt, bổ nhiệm Ông Chủ Đình Dũng làm Kế toán trưởng của Công ty.
- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

CRC tự hào là nơi tập trung đội ngũ năng động, chuyên nghiệp và có chuyên môn cao, tính đến 31/12/2018, tổng số cán bộ, nhân viên toàn hệ thống là khoảng **140 người** với cơ cấu như sau:

Loại lao động	Số lượng (người)
Phân theo giới tính	140
Nam	55
Nữ	85
Phân theo trình độ học vấn	140
Trình độ trên đại học	1
Trình độ đại học	25
Trình độ cao đẳng, trung cấp	15
Đối tượng khác	99

Chính sách lao động chung:

+ Công ty luôn xác định nhân lực là yếu tố quan trọng có ảnh hưởng rất lớn đến sự thành công của Công ty. Vì vậy, Công ty thường xuyên tổ chức bồi dưỡng, đào tạo để mỗi người có thể làm việc chuyên nghiệp, phát huy được năng lực cá nhân và biết hợp tác cùng đồng nghiệp. Lực lượng lao động mới được tiếp nhận theo một quy trình chặt chẽ và có chính sách thu hút lao động có trình độ cao, có nhiều kinh nghiệm và uy tín, đồng thời Công ty cũng có chính sách trả lương đảm bảo đời sống cho cán bộ, công nhân viên. Ngoài ra, Công ty đã sử dụng một cách có hiệu quả Quỹ phúc lợi phục vụ cho các hoạt động thăm hỏi đồng viên, nâng cao thể chất, giải trí, nghỉ ngơi và tăng cường văn hoá doanh nghiệp.

+ Công ty tổ chức làm việc 8 giờ/ngày đối với bộ phận hành chính và đối với lái xe, nhân viên phục vụ làm việc không quá 4 tiếng liên tục và không quá 10 tiếng/ngày; Chế độ nghỉ phép, nghỉ lễ tết, nghỉ thai sản Công ty luôn đảm bảo phù hợp với các quy định của Pháp luật. Ngoài ra, Công ty còn chú trọng đến việc tạo điều kiện làm việc tốt nhất cho cán bộ công nhân viên. Công ty đã xây dựng được hệ thống văn phòng làm việc, nhà xưởng khang trang thoáng mát, đầy đủ các thiết bị cần thiết phục vụ cán bộ công nhân viên làm việc hiệu quả. Các lao động trực tiếp đều được trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ, vệ sinh lao động, được tập huấn đào tạo tay nghề thường xuyên đảm bảo chất lượng tốt nhất.

+ Công ty đã xây dựng chính sách tiền lương riêng thông qua quy chế trả lương phù hợp với ngành nghề hoạt động và đảm bảo cho người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của Nhà nước. Hệ số lương được xác định dựa theo trình độ, cấp bậc, thâm niên của từng người lao động, đảm bảo phù hợp với năng lực và công việc của từng người. Khen thưởng kịp thời nhằm khuyến khích cán bộ công nhân viên hăng say lao động, góp phần thúc đẩy hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế được Công ty trích nộp theo đúng quy định của pháp luật. Công đoàn Công ty được giao nhiệm vụ chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho cán bộ, công nhân viên như khám sức khỏe định kỳ, phát động phong trào thể thao, du lịch, văn nghệ nhằm tạo sự đoàn kết trong toàn thể cán bộ nhân viên.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

- Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

+ Ngắn hạn: Là các khoản tiền gửi có kỳ hạn có thời hạn từ trên 3 tháng đến dưới 12 tháng, có giá gốc bằng giá trị ghi sổ. Theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 2903/NQ/HĐQT/2017 ngày 29 tháng 3 năm 2017, ủy quyền cho các cá nhân gửi tiết kiệm và thế chấp các khoản tiền tiết kiệm này để đảm bảo các khoản vay của Công ty tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam và Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam. Tính đến thời điểm 31/12/2018, tổng các khoản tiền gửi có kỳ hạn của CRC là 35.853.226.849 đồng.

+ Dài hạn: Là các trái phiếu bao gồm: Trái phiếu Ngân hàng TMCP Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam: 500 trái phiếu với giá mua là 500.000.000 VND, kỳ hạn 10 năm (từ 25/12/2018 đến 25/12/2028), lãi suất thả nổi. Trái phiếu Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam: 197 trái phiếu với giá mua 1.970.000.000 VND, kỳ hạn 7 năm (từ 19/12/2018 đến 19/12/2025), lãi suất thả nổi.

- Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác:

Trong năm, Công ty đã góp vốn bổ sung vào Công ty TNHH Trường Sơn số tiền 1.900.000.000 VND. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư theo cam kết. Tổng khoản đầu tư vào Công ty TNHH Trường Sơn là 7.500.000.000 VND, tương đương 18,75% vốn điều lệ.

b) Các công ty con, công ty liên kết: (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết).

- Đầu tư vào công ty con

Tên công ty	Giá trị vốn góp (đồng)	Hoạt động kinh doanh chính	Tỷ lệ vốn góp	Tỷ lệ lợi ích	Tỷ lệ quyền biểu quyết
Công ty Cổ phần Gạch ngói Vĩnh Phúc	20.004.172.000	Sản xuất và kinh doanh gạch	66,68%	66,68%	66,68%

Tình hình tài chính tại 31/12/2018 của các Công ty con như sau: (đơn vị: VND)

STT	Chỉ tiêu	Công ty Cổ phần Gạch ngói Vĩnh Phúc
1	Tổng tài sản	41.197.504.725
2	Tài sản ngắn hạn	18.908.509.878
3	Tài sản dài hạn	22.288.994.847
4	Nợ phải trả	10.293.321.057,4
5	Nguồn vốn chủ sở hữu	30.904.183.667,6
6	Doanh thu thuần	7.807.553.431
7	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	599.870.222
8	Lợi nhuận khác	-213.118.600
9	Lợi nhuận sau thuế	266.776.642,6

- *Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết*

Tên Công ty	Số tiền đầu tư tính đến ngày 31/12/2018
	Số tiền
Công ty Cổ phần Gốm sứ Haceco ⁽ⁱ⁾	20.025.514.262
Công ty Cổ phần Sản xuất và Cung ứng Vật liệu Xây dựng Kontum ^(iv)	20.164.908.650
Cộng	40.190.422.912

- (i) Tại ngày kết thúc năm tài chính, Tập đoàn sở hữu 1.350.000 cổ phần, tương đương 22,23% tổng số vốn thực góp của Công ty Cổ phần Gốm sứ Haceco (số đầu năm là 1.350.000 cổ phần, tương đương 22,38% tổng số vốn thực góp).
- (iv) Trong năm, Công ty đã bán 906.000 cổ phiếu của Công ty Cổ phần Sản xuất và Cung ứng Vật liệu Xây dựng Kontum giá gốc 9.060.000.000 VND, với giá bán 19.932.000.000 VND, lãi chuyển nhượng 10.872.000.000 VND. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty nắm giữ 1.494.000 cổ phiếu, tương đương 49,80% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Sản xuất và Cung ứng Vật liệu Xây dựng Kontum (số đầu năm là 2.400.000 cổ phiếu, tương đương 80% vốn điều lệ).

Tình hình hoạt động của các công ty liên kết

Các công ty liên doanh, liên kết đang hoạt động kinh doanh bình thường, không có thay đổi lớn so với năm trước. Tình hình tài chính tại 31/12/2018 của các Công ty liên kết như sau:

STT	Chỉ tiêu	Công ty Cổ phần Gốm sứ Haceco	Công ty Cổ phần Sản xuất và Cung ứng Vật liệu Xây dựng Kontum
1	Tổng tài sản	66.168.330.341	72.409.838.189
2	Tài sản ngắn hạn	39.597.160.542	21.306.221.042
3	Tài sản dài hạn	26.571.169.799	51.103.617.147
4	Nợ phải trả	5.323.553.961	31.918.053.752
5	Nguồn vốn chủ sở hữu	60.844.776.380	40.491.784.437

6	Doanh thu thuần	17.240.433.206	17.167.474.224
7	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	106.924.201	3.365.635.592
8	Lợi nhuận khác		(4.899.335)
9	Lợi nhuận sau thuế	85.539.361	3.192.454.478

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính (hợp nhất):

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% Tăng, giảm
Tổng giá trị tài sản	362.410.286.465	347.665.660.215	-4,07
Doanh thu thuần	179.093.604.334	240.981.195.347	34,55
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	10.386.271.457	16.726.188.276	61,04
Lợi nhuận khác	6.896.287.326	(619.025.708)	-108,97
Lợi nhuận trước thuế	17.282.558.783	16.107.162.568	-6,80
Lợi nhuận sau thuế	13.780.225.031	12.779.533.855	-7,26

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	1,70	1,58	
+ Hệ số thanh toán nhanh:	1,10	1,08	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,46	0,43	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,85	0,78	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			

+ Vòng quay hàng tồn kho	3,04	2,99	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,57	0,69	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	7,69%	5,31%	
+ Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	7,28%	6,63%	
+ Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	4,40%	3,67%	
+ Tỷ suất Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	5,79%	6,94%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu (tính đến hết ngày 31/12/2018)

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 15.000.000 cổ phần. Trong đó:

Cổ phần phổ thông: 15.000.000 cổ phần

Cổ phần ưu đãi: 0 cổ phần

- Số lượng cổ phần tự do chuyên nhượng: 12.708.000 cổ phần

- Số cổ phần bị hạn chế chuyên nhượng: 2.292.000 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

- Cơ cấu cổ đông phân theo tiêu chí tỷ lệ sở hữu:

STT	Tên	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Mai Anh Tám	Số 104 ngõ 140 Khuất Duy Tiến, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	1.500.000	10,00%
2	Các cổ đông nhỏ còn lại		13.500.000	90,00%

- Cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân, cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài, cổ đông nhà nước và các cổ đông khác:

STT	DANH MỤC	SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU	TỶ LỆ SỞ HỮU	SỐ LƯỢNG CỔ ĐÔNG
	Cổ đông sở hữu từ trên 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	1.500.000	10,00%	01
1	- Tổ chức trong nước	-	-	-
	- Cá nhân trong nước	1.500.000	10,00%	01
	- Tổ chức nước ngoài	-	-	-
	- Cá nhân nước ngoài	-	-	-
	Cổ đông sở hữu dưới 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	13.500.000	90,00%	324
2	- Tổ chức trong nước	-	-	-
	- Cá nhân trong nước	13.500.000	90,00%	324
	- Tổ chức nước ngoài	-	-	-
	- Cá nhân nước ngoài	-	-	-
3	Cổ phiếu quỹ	-	-	-
4	Cổ phiếu ưu đãi	-	-	-
	TỔNG	15.000.000	100%	325

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có sự thay đổi trong năm 2018.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Công ty không có cổ phiếu quỹ và giao dịch cổ phiếu quỹ.

e) Các chứng khoán khác: Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm:

Trong cơ cấu giá thành một viên gạch, chi phí nguyên vật liệu chính chiếm khoảng 40%. Trong đó, đất sét và than là hai nguyên liệu tối quan trọng, lần lượt chiếm khoảng 22% và 15% giá thành, còn lại 3% là dầu diesel.

Nguyên liệu đất sét: loại đất có đặc tính dẻo, mịn, giảm trọng lượng khi nung và phơi, sau khi nung sẽ đổi màu, đông cứng và kết dính. Đất sét là nguyên liệu chính cấu thành sản phẩm gạch. Trữ lượng mỏ cộng với chất lượng của sét chính là những yếu tố quan trọng quyết định đến chất lượng sản phẩm sản xuất ra.

Công ty thực hiện mua đất sét tại các địa điểm ngay gần lò sản xuất gạch. Lợi thế này giúp Công ty chủ động được nguồn sét đầu vào để sản xuất sản phẩm, từ đó có nhiều lợi thế cạnh tranh cũng như hạn chế được những rủi ro liên quan đến yếu tố đầu vào.

Than: Hai loại than chính sử dụng trong quy trình sản xuất gạch Tuynel của Công ty là than pha và than đốt. Để tiết kiệm chi phí vận chuyển cũng như đảm bảo tính đồng nhất đồng nhất về chất lượng của than trong quá trình nung - đốt, nên mỗi lần nhập kho nguyên liệu này, Công ty nhập nguyên tàu chở than với trọng tải lớn, đủ để một nhà máy sản xuất trong 1 - 2 tháng.

Trong cơ cấu giá thành các sản phẩm nông sản của Công ty, chi phí nguyên liệu thô chiếm 90%, còn lại là chi phí thuê gia công và vận chuyển.

Số lượng nguyên liệu được sử dụng trong năm như sau:

- Đất nguyên liệu: 28.787 m³.
- Than cám: 4993,85 kg
- Điện: 1,85 triệu Kwh.
- Dầu: 71.200,06 lít.

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức:

- Tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế sử dụng trong sản xuất tại các nhà máy là khoảng 3 đến 5%.
- Các nguyên vật liệu sử dụng trong sản xuất đều được Công ty khoán định mức nhằm giảm hao hụt lãng phí.
- Việc ứng dụng các công nghệ tiên tiến không những nâng cao chất lượng sản phẩm mà còn tiết kiệm đáng kể nhiên liệu cho Công ty.

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

Năm 2018, lượng xăng dầu tiêu thụ của Công ty ước tính khoảng 71.200,06 lít. Việc tiêu thụ xăng dầu chủ yếu đến từ nhu cầu sử dụng các xe tải vận chuyển hàng hóa, các xe máy chuyên dùng dùng trong sản xuất, các phương tiện đi lại công tác trong vùng, định kỳ ghé thăm các đại lý bán hàng, v.v...

Năm 2018, Công ty đã tiêu thụ gần 1,85 triệu kWh điện tương đương với khoảng 3,6 tỷ đồng.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả

Công ty đã xây dựng và cập nhật các định mức tiêu thụ năng lượng như dầu, điện trong sản xuất kinh doanh theo chính sách sử dụng hiệu quả tiết kiệm nhờ đó tổng năng lượng tiêu hao giảm đáng kể. Các chính sách tiết kiệm năng lượng Công ty đang áp dụng:

- Định kỳ kiểm tra bảo dưỡng máy móc tránh hao tổn điện năng, nhiên liệu.
- Tắt các thiết bị điện khi không sử dụng.
- Thay thế các thiết bị chiếu sáng thông thường bằng hệ thống tiết kiệm điện như bóng đèn compact, đèn led ...

6.3. Tiêu thụ nước:

Nguồn nước công ty đang sử dụng cho hoạt động sản xuất kinh doanh một phần đến từ nguồn nước sạch của các công ty cấp thoát nước địa phương và một phần đến từ hệ thống giếng khoan do công ty tự đầu tư.

Định kỳ kiểm tra, duy tu bảo dưỡng, vệ sinh thường xuyên hệ thống cung cấp nước nội bộ nhằm đảm bảo tránh lãng phí, dễ sửa chữa khắc phục khi có sự cố xảy ra.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: **Không.**

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: **Không.**

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

Số lượng lao động tại 31/12/2018 của toàn hệ thống là 140 người.

Mức lương bình quân của người lao động trong Công ty là 5.000.000 đồng/người/tháng, và đây cũng là mức lương tương đương với mức lương bình quân của các doanh nghiệp khác cùng ngành trong cùng địa bàn.

Mối quan hệ lao động giữa Công ty và người lao động được xây dựng trên cơ sở tự nguyện, tuân thủ theo mọi quy định của pháp luật:

- Cam kết thực hiện các chế độ, chính sách lương thưởng, đãi ngộ và môi trường làm việc đối với người lao động thông theo như được ký kết hàng năm.
- Mọi quyền lợi của người lao động (đặc biệt là lao động nữ) đều được đảm bảo theo Bộ luật lao động và quy định của Nhà nước.
- Tất cả nhân viên đều đối xử công bằng với đồng nghiệp giống như cách mình muốn người khác đối xử với chính bản thân mình, không phân biệt dân tộc, tôn giáo, giới tính, tuổi tác hay quốc tịch.
- Với nhận định, nguồn nhân lực là nhân tố vô giá tạo nên thành công của doanh nghiệp, Công ty luôn chú trọng đầu tư cho người lao động, duy trì chế độ đãi ngộ hấp dẫn. Bên cạnh đó, Công ty còn chú trọng đầu tư tạo ra môi trường làm việc đoàn kết, cạnh tranh giúp cho người lao động có thể phát huy hết khả năng của mình, tạo hiệu quả làm việc cao nhất.
- Ngoài 12 tháng lương cơ bản, mỗi năm người lao động còn được thưởng thêm một tháng lương khác vào dịp Tết Âm lịch; vào các ngày lễ Tết Dương lịch, Quốc tế lao động, Quốc Khánh ... hàng năm, tùy thuộc vào kết quả kinh doanh, Công ty sẽ trích thưởng cho người lao động.

Hoạt động đào tạo người lao động

Tất cả người lao động làm việc tại Công ty đều được đảm bảo điều kiện làm việc an toàn và chăm sóc sức khỏe. Hàng năm, công ty đều thực hiện đầu tư trang thiết bị và tổ chức các khóa huấn luyện bảo hộ lao động, đồng thời, tích cực thực hiện các biện pháp phòng tránh tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp.

Do các chính sách và quy định thường xuyên thay đổi và cập nhật, nên các cán bộ chuyên môn luôn được cử tham gia các khóa đào tạo nâng cao nghiệp vụ như thuế, kiến thức pháp luật, nghiệp vụ kế toán, kiểm toán...

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng

- Cung cấp các sản phẩm chất lượng cao tới cộng đồng.

- Là một đơn vị trong khu vực kinh tế tư nhân, Công ty đã đóng góp hơn 5,2 tỷ đồng thuế vào ngân sách nhà nước trong năm 2018. Bên cạnh đó, chúng tôi có những mục tiêu khác cũng quan trọng không kém là tạo ra công ăn việc làm và giúp cải thiện đời sống của người dân địa phương.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Doanh thu trong năm 2018 tăng gần 61,9 tỷ đồng so với năm 2017, tương đương với mức tăng trưởng 34,55%. Nguyên nhân chủ yếu là do hoạt động thương mại hàng hóa tăng 29,73 tỷ đồng và doanh thu hoạt động xây lắp tăng gần 30,2 tỷ đồng. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế đạt 16,1 tỷ đồng.

Lợi nhuận sau thuế đạt 12,79 tỷ đồng: giảm hơn 7% so với thực hiện của năm 2017

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Tài sản của công ty (hợp nhất) tại ngày 31/12/2018 đạt 347,66 tỷ, giảm 4,06% so với cùng kỳ năm 2017. Trong đó, cơ cấu tỷ trọng tài sản ngắn hạn chiếm 68,69% tăng 5,60% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong cơ cấu tài sản ngắn hạn: các khoản phải thu ngắn hạn: 45,03%, hàng tồn kho chiếm tỷ trọng 31,35%, và đầu tư tài chính ngắn hạn chiếm 15,01%, tiền và tương đương tiền chiếm 8,17%, còn lại là các tài sản ngắn hạn khác.

Chỉ tiêu	2017	2018
Số vòng quay hàng tồn kho	3,04	2,99
Số ngày tồn kho bình quân	120	121,92
Số vòng quay các khoản phải thu	1,40	1,83
Kỳ thu tiền bình quân	261	198,63
Số ngày phải trả bình quân	281	238,79
Vòng quay tiền mặt	100	81,76

b) Tình hình nợ phải trả

Nợ phải trả của Công ty tại ngày 31/12/2018 là 155.132.166.394 đồng, giảm 7% so với cùng kỳ năm 2017. Trong đó cơ cấu nợ ngắn hạn chiếm 97,30%, còn lại là nợ dài hạn.

Hệ số thanh toán của Công ty tại cuối thời điểm cuối năm 2018:

Chỉ tiêu	2017	2018
Hệ số thanh toán hiện hành	1,64	1,58
Hệ số thanh toán nhanh	1,09	1,08
Hệ số đảm bảo lãi vay	4,58	3,46

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Trong thời gian qua, Công ty đã và đang xây dựng hệ thống báo cáo theo chuẩn mực Chế độ Kế toán doanh nghiệp và Chuẩn mực Kế toán Việt Nam để chuẩn bị cho việc niêm yết trên thị trường chứng khoán; thuê các đơn vị Kiểm toán độc lập nhằm minh bạch hóa hoạt động của Công ty.
- Triển khai hệ thống marketing, bán hàng online ra thị trường quốc tế.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Năm 2019 được Ban giám đốc đánh giá là một năm nhiều cơ hội cũng như thách thức đối với Công ty. Để có thể không chỉ ổn định thị phần mà còn tăng trưởng về doanh thu, Ban điều hành xây dựng chiến lược hoạt động cụ thể cho toàn công ty như sau:

- Ngành sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng: tập trung phát triển thương hiệu; đầu tư nâng cấp, cải tạo các dây chuyền sản xuất, đầu tư áp dụng các công nghệ sản xuất mới nhằm mở rộng sản xuất, nâng cao năng suất, giảm chi phí và đa dạng hóa sản phẩm nhằm gia tăng sức cạnh tranh; chủ động tìm kiếm nguồn nguyên liệu để giá thành phẩm cạnh tranh hơn.
- Ngành chế biến nông sản: giữ vững thị trường hiện có; đẩy mạnh hoạt động marketing, mở rộng thị trường; giảm rủi ro tỷ giá.
- Ngành kinh doanh Bất động sản: Tiến hành đầu tư thêm vào thị trường Bất động sản thông qua việc mua bán, sáp nhập các doanh nghiệp khác.

Với chiến lược hoạt động chi tiết cho từng ngành hàng như trên, Ban điều hành công ty đề xuất tới Hội đồng quản trị kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 với mục tiêu doanh thu tăng 117,7% (đạt 281 tỷ VNĐ) và lợi nhuận sau thuế tăng 7,66% (đạt 14,9 tỷ VNĐ).

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Trong năm 2018, Công ty đã áp dụng nhiều biện pháp giúp sử dụng hiệu quả và tiết kiệm các nguồn tài nguyên cũng như đảm bảo hệ thống xử lý chất thải tốt, tích cực trồng cây xanh hóa môi trường làm việc.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Năm 2018, với các chính sách đãi ngộ và phúc lợi tốt, quan tâm bảo vệ, chăm lo sức khỏe người lao động, Công ty đã tạo môi trường làm việc lý tưởng, chuyên nghiệp, thu hút được những lao động giỏi cũng như khích lệ và tạo cơ hội thăng tiến cho người lao động.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Công ty luôn đặt vấn đề xử lý chất thải, bảo vệ môi trường tại địa phương lên hàng đầu nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty. Công ty cũng đóng góp vào Ngân sách Nhà nước tổng cộng 5,2 tỷ đồng.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

- Hiệu quả sản xuất kinh doanh: Trong năm 2018, HĐQT đã bám sát các chỉ tiêu được ĐHĐCĐ giao phó, quyết liệt và linh hoạt chỉ đạo điều hành theo diễn biến tình hình thực tiễn để định hướng mọi hoạt động của Công ty theo sát các mục tiêu chiến lược, nỗ lực hoàn thành tốt nhất kế hoạch kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua, đồng thời HĐQT đã tập trung chỉ đạo, thực hiện tốt chức năng giám sát và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Ban điều hành công ty thực thi các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT.

- Đánh giá việc thực hiện các trách nhiệm với môi trường và xã hội:

- + Sử dụng hiệu quả và tiết kiệm các nguồn tài nguyên.
- + Đưa ra các chính sách quản lý và bảo vệ môi trường.
- + Đảm bảo hệ thống xử lý chất thải tốt, tích cực trồng cây xanh xung quanh môi trường làm việc.
- + Đồng hành, chia sẻ và đóng góp với chính quyền địa phương trong việc giải quyết các vấn đề chung.
- + Cung cấp các sản phẩm đảm bảo chất lượng và an toàn.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

Trong năm 2018, Ban Giám đốc Công ty đã điều hành hoạt động công ty trên tinh thần các nghị quyết và quyết định của HĐQT đề ra trong năm, đồng thời luôn báo cáo kết quả kinh doanh và tình hình hoạt động hàng quý cho HĐQT một cách đầy đủ, kịp thời, chi tiết.

Ban điều hành đã đưa ra những quyết sách hợp lý phù hợp với biến động của thị trường, cũng như tình trạng của công ty để có thể mang lại kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh tốt nhất.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Năm 2019, tình hình thế giới, khu vực dự báo có những diễn biến phức tạp, khó lường; kinh tế thế giới tăng trưởng cao hơn năm 2018 nhưng không đồng đều và còn nhiều rủi ro. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 tác động trên nhiều phương diện, vừa là cơ hội nhưng cũng vừa là thách thức đối với Việt Nam. Mục tiêu của Chính phủ đề ra trong phát triển kinh tế 2019 với GDP dự kiến 6,8%, tốc độ tăng giá tiêu dùng bình quân 3,54%, kim ngạch xuất nhập khẩu tăng 8-10%, tỷ lệ nhập siêu so với kim ngạch xuất khẩu dưới 2%.

Từ những đánh giá, dự báo của nền kinh tế như trên, Hội đồng Quản trị Công ty định hướng năm 2019 vẫn tập trung vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh cốt lõi là gạch tuynel và một số nông sản như cao su, quế, điều..., bên cạnh đó sẽ tiến hành phát triển thêm các hoạt động đầu tư khác nhằm gia tăng nhưng cơ hội từ những thị trường mới, cụ thể như sau:

- Sát sao chỉ đạo, giám sát, quản lý để các nhà máy hoạt động hiệu quả, đảm bảo các yêu cầu về môi trường và quản lý, giải quyết việc làm cho người lao động địa phương.

- Đa dạng các sản phẩm đầu ra để đáp ứng nhu cầu thị trường.
- Lĩnh vực đầu tư cần đánh giá, kiểm soát chặt chẽ.
- Tăng cường công tác kiểm soát rủi ro, quản trị công ty, cải tiến kỹ thuật, tiếp tục ứng dụng công nghệ mới để nâng cao năng suất, cập nhật số liệu sản xuất kinh doanh một cách kịp thời, qua đó góp phần tiết kiệm chi phí sản xuất, giảm giá thành sản phẩm đồng thời hỗ trợ Ban Giám đốc kịp thời trong các quyết định sản xuất kinh doanh hàng ngày.
- Tiếp tục nâng cao đời sống và thu nhập cho người lao động, cải thiện môi trường làm việc để Công ty luôn là môi trường hấp dẫn và nâng cao tinh thần cống hiến, gắn bó của người lao động với Công ty.
- Nghiên cứu thị trường bất động sản nhằm tiến hành các hoạt động đầu tư thông qua việc mua bán và sáp nhập các doanh nghiệp bất động sản khác.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

❖ Ông Mai Anh Tám – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Họ và Tên : **MAI ANH TÁM**

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 25/03/1967

Nơi sinh : Quê Võ, Bắc Ninh

Quốc tịch : Việt Nam

Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ kinh tế

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Create Capital Việt Nam.

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:

- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Phụ gia Bê tông Phả Lại (Falami)
- Giám đốc Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Nam Hà Nội (HaproSimex)
- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Hãng sơn Đông Á (HDA)

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ - Nơi công tác
1997 - 2000	Trưởng chi nhánh kinh doanh Miền Trung Công ty Cổ phần Gạch ốp lát Hà Nội Viglacera, thuộc Tổng Công ty Viglacera
2000 - 2002	Phó Tổng Giám đốc, Công ty Cổ phần Liên doanh Yên Hà Viglacera, thuộc Tổng Công ty Viglacera
2002 - 2010	Giám đốc Công ty Cổ phần Viglacera Bá Hiến, thuộc Tổng công ty Viglacera
	Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Phụ gia Bê tông Phả Lại (Falami)
2010 - nay	Giám đốc Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Nam Hà Nội (HaproSimex)
	Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Hăng sơn Đông Á (HDA)
	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Create Capital Việt Nam

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết (tại thời điểm 29/03/2019), trong đó:

- Cá nhân sở hữu: 1.500.000 cổ phần, chiếm 10% vốn điều lệ
- Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/khác): 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ.

❖ Ông Hoàng Trung Kiên - Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và Tên : **HOÀNG TRUNG KIÊN**

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 29/09/1981

Nơi sinh : Lạc Sơn - Hòa Bình

Quốc tịch : Việt Nam

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Create Capital Việt Nam.

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Giám đốc Công ty Cổ phần Eco Green Life Việt Nam.

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ - Nơi công tác
9/2003 - 4/2007	Kế toán Tổng hợp CTCP Viglacera Bá Hiến
4/2007 - 3/2010	Phó phòng kế toán CTCP Viglacera Bá Hiến
4/2010 – 2013	Trưởng phòng Kinh doanh CTCP Viglacera Bá Hiến
03/2011 – 2013	Thành viên HĐQT CTCP Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Hưng Long
Năm 2013 đến nay	Giám đốc CTCP Eco Green Life Việt Nam Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Create Capital Việt Nam

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết (tại thời điểm 29/03/2019), trong đó:

- Cá nhân sở hữu: 5.000 cổ phần, chiếm 0,03% vốn điều lệ
- Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/khác): 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

❖ Ông Nguyễn Lâm Tùng - Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và Tên : **NGUYỄN LÂM TÙNG**

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 14/12/1982

Nơi sinh : Ninh Bình

Quốc tịch : Việt Nam

Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Kinh tế

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Create Capital Việt Nam.

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Giám đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh - Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc Gia

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ - Nơi công tác
2000 – 2004	Cử nhân Tài chính ngân hàng - Học viện Tài chính Hà Nội
2004 – 2006	Thạc sĩ Tài chính - Đại học Northumbria (Vương quốc Anh)
2007 - 04/2010	Chuyên viên tư vấn - Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt
05/2010 - 11/2011	Trưởng nhóm tư vấn, Phó trưởng phòng, Trưởng phòng Tư vấn tài chính Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh - CTCP Chứng khoán Sài Gòn Hà Nội
11/2011- 08/2012	Phó Trưởng phòng Phòng Tư Vấn Chi nhánh Hồ Chí Minh - Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Dương
08/2012 đến nay	Giám đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh - Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc Gia

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết (tại thời điểm 29/03/2019), trong đó:

- Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
- Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/khác): 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ.

❖ Ông Đặng Việt Phương - Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và Tên : **ĐẶNG VIỆT PHƯƠNG**

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 18/01/1980

Nơi sinh : Hà Nội

Quốc tịch : Việt Nam

Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ Kinh tế

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Create Capital Việt Nam

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Tổng Giám đốc Công ty nền móng Duafat

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ - Nơi công tác
2012-2013	Kế toán trưởng, Phó Tổng Giám đốc – Công ty truyền thông Bóng đá Việt Nam
2013-2015	Tổng Giám đốc – Công ty CP nền móng Sông Đà – Thăng Long
2015-2016	Phó Tổng giám đốc – Tập đoàn Quốc tế Đông Á
2016 – 2017	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc – Công ty TNHH Gốm Xây dựng Yên Thạch
2017 – nay	Tổng Giám đốc – Công ty CP nền móng Duafat
2018 – nay	Thành viên HĐQT CTCP Create Capital Việt Nam

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết (tại thời điểm 29/03/2019), trong đó:

- Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ.
- Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/khác): 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

❖ Bà Dương Thị Huyền - Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và Tên : **DƯƠNG THỊ HUYỀN**
Giới tính : Nữ
Ngày tháng năm sinh : 24/04/1987
Nơi sinh : Phụng Thượng, Phúc Thọ, Hà Nội
Quốc tịch : Việt Nam

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Create Capital Việt Nam/ Phó Tổng giám đốc.

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ - Nơi công tác
Từ năm 2012-2013	Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Goldstar Việt Nam
Từ năm 2013-2015	Kế toán trưởng nhà máy gạch Tuynel Alpha
Từ năm 2010 – 2017	Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Create Capital Việt Nam
Từ năm 2018 – nay	Phó Tổng Giám đốc kiêm thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Create Capital Việt Nam

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết (tại thời điểm 29/03/2019), trong đó:

- Cá nhân sở hữu: 50.000 cổ phần, chiếm 0,33 % vốn điều lệ.
- Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/khác): 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: (Liệt kê các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị và thành viên trong từng tiểu ban: Không có.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp

- Tóm tắt hoạt động của HĐQT năm 2018:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Mai Anh Tâm	Chủ tịch	Bổ nhiệm từ 12/09/2014	9/9	100%	
2	Bà Dương Thị Huyền	Thành viên	Bổ nhiệm từ 30/06/2018	6/9	67%	Không dự 3 buổi họp trước 30/06/2018 do chưa là TV HĐQT
3	Ông Hoàng Trung Kiên	Thành viên	Bổ nhiệm từ 26/12/2015	9/9	100%	
4	Ông Nguyễn Lâm Tùng	Thành viên	Bổ nhiệm từ 26/12/2015	9/9	100%	
5	Ông Đặng Việt Phương	Thành viên	Bổ nhiệm từ 30/06/2018	6/9	67%	Không dự 3 buổi họp trước 30/06/2018 do chưa là TV HĐQT
6	Ông Nguyễn Văn Kim	Thành viên	Miễn nhiệm từ 30/06/2018	3/9	33%	Không dự 6 buổi họp sau 30/06/2018 do không còn là TV HĐQT
7	Ông Nguyễn Tuấn Linh	Thành viên	Miễn nhiệm từ 30/06/2018	3/9	33%	Không dự 6 buổi họp sau 30/06/2018

						do không còn là TV HĐQT
--	--	--	--	--	--	-------------------------

- Nội dung các Nghị quyết HĐQT trong năm 2018:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
	0104/NQ/HĐQT	01/04/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua thoái vốn đầu tư CTCP gạch Mai Sơn. - Thông qua đầu tư thêm vào Công ty TNHH Trường Sơn
	2005/NQ/HĐQT	20/05/2018	<ul style="list-style-type: none"> - HĐQT nhất trí thông qua phương án kinh doanh và đề nghị vay vốn/phát hành bảo lãnh của Công ty tại BIDV Tây Hà Nội. - HĐQT nhất trí thông qua phương án dùng tài sản bảo đảm của Công ty/ bên thứ ba để bảo đảm cho các nghĩa vụ của Công ty tại Ngân hàng. - HĐQT nhất trí ủy quyền cho ông Mai Anh Tám, chủ tịch HĐQT Công ty, làm đại diện cho Công ty ký kết các giao dịch tiền vay, bảo lãnh và các giao dịch khác với chi nhánh ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Tây Hà Nội và được quyền sử dụng tài sản của Công ty, tài sản của bên thứ ba để thế chấp/ cầm cố/ ký quỹ cho Công ty vay vốn, bảo lãnh tại ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam – chi nhánh Tây Hà Nội.
	2105/NQ/HĐQT	21/05/2018	<ul style="list-style-type: none"> - HĐQT nhất trí thông qua phương án kinh doanh và đề nghị vay

			<p>vốn/ phát hành bảo lãnh của Công ty tại ngân hàng Agribank – chi nhánh Thăng Long.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HĐQT nhất trí thông qua phương án dùng tài sản bảo đảm của Công ty/ bên thứ ba để bảo đảm cho các nghĩa vụ của Công ty tại Ngân hàng. - HĐQT nhất trí ủy quyền cho ông Mai Anh Tám, chủ tịch HĐQT Công ty, làm đại diện cho Công ty ký kết các giao dịch tiền vay, bảo lãnh và các giao dịch khác với ngân hàng Agribank – chi nhánh Thăng Long và được quyền sử dụng tài sản của Công ty, tài sản của bên thứ ba để thế chấp/ cầm cố/ ký quỹ cho Công ty vay vốn, bảo lãnh tại ngân hàng ngân hàng Agribank – chi nhánh Thăng Long.
	0409/2018/NQ-HĐQT	04/09/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng CTCP Create Capital Việt Nam đối với bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt. - Bổ nhiệm ông Chủ Đình Dũng giữ chức vụ Kế toán trưởng của Công ty.
	2909/2018/NQ-HĐQT	29/09/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua thoái một phần vốn tại CTCP Sản xuất và Cung ứng Vật liệu xây dựng Kontum.
	0410/2018/NQ-HĐQT	04/10/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua mua tài sản cố định là 1 xe Toyota Yaris.
	1710/2018/NQ-HĐQT	17/10/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua chi trả cổ tức bằng tiền mặt CTCP Create Capital

			Việt Nam.
	0111/2018/NQ-HĐQT	01/11/2018	- Thông qua việc bán chung cư tại 110 Trần Phú, Hà Nội
	0512/2018/NQ-HĐQT	05/12/2018	- Đầu tư trái phiếu tại ngân hàng BIDV thời hạn 7 năm: 1.670.000.000 đồng, thời hạn 10 năm: 300.000.000 đồng. - Đầu tư trái phiếu tại ngân hàng Agribank thời hạn 10 năm: 500.000.000 đồng

- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành:

+ Thông qua các cuộc họp HĐQT định kỳ và bất thường, HĐQT đã trao đổi và chất vấn Ban điều hành về các hoạt động sản xuất kinh doanh. Nghe báo cáo của đại diện Ban điều hành về các khó khăn vướng mắc, cùng thảo luận bàn bạc và đưa ra các giải pháp tháo gỡ.

- Kết hợp với Ban kiểm soát để nắm bắt tình hình hoạt động thực tế của doanh nghiệp.

- Đưa ra các nghị quyết sau các buổi họp HĐQT để Ban điều hành có cơ sở triển khai thực hiện và theo dõi quá trình thực hiện của Ban điều hành.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

❖ Bà Phạm Thị Huệ - Trưởng Ban Kiểm Soát

Họ và Tên : **PHẠM THỊ HUẾ**

Giới tính : Nữ

Ngày tháng năm sinh : 19/07/1993

Nơi sinh : Cẩm Lý, Lục Nam, Bắc Giang

Quốc tịch : Việt Nam

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Trưởng Ban Kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ - Nơi công tác
2011 – 2015	Học đại học tại trường đại học Hải Dương
2016 – nay	Làm việc tại CTCP Create Capital Việt Nam

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết (tại thời điểm 29/03/2019), trong đó:

- Cá nhân sở hữu: 725.000 cổ phần, chiếm 4,8333% vốn điều lệ
- Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/khác): 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

❖ Ông Đặng Tiến Sĩ – Kiểm soát viên

Họ và Tên: **ĐẶNG TIẾN SỸ**

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 11/07/1981

Nơi sinh: Trục Ninh, Nam Định.

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Kiểm soát viên Công ty Cổ phần Create Capital Việt Nam

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Giám đốc Công ty Cổ phần Vina Descon Việt Nam.

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết (tại thời điểm 29/03/2019), trong đó:

- Cá nhân sở hữu: 2.000 cổ phần, chiếm 0,01% vốn điều lệ.
- Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/khác): 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

❖ Ông Nguyễn Tuấn Linh – Kiểm soát viên

Họ và Tên : NGUYỄN TUẤN LINH

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 11/10/1986

Nơi sinh : Quốc Oai, Hà Nội

Quốc tịch : Việt Nam

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Create Capital Việt Nam.

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Giám đốc Công ty Cổ phần Goldstar Việt Nam.

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ - Nơi công tác
Từ năm 2008-2014	Cán bộ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn - Hà Nội
Từ năm 2014-2018	Giám đốc Công ty Cổ phần Goldstar Việt Nam Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc CTCP Create Capital Việt Nam
Từ 2018 – nay	Giám đốc CTCP Goldstar Việt Nam Thành viên Ban kiểm soát của CTCP Create Capital Việt Nam

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết (tại thời điểm 29/03/2019), trong đó:

- Cá nhân sở hữu: 10.000 cổ phần, chiếm 0,07% vốn điều lệ
- Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/khác): 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Kiểm tra tình hình thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Quyết định của Hội đồng quản trị... đảm bảo công khai, minh bạch.

- Giám sát tình hình hoạt động và tài chính công ty: BKS đã kiểm tra các báo cáo tài chính Quý, bán niên và cả năm nhằm đánh giá tính hợp lý và chính xác của các số liệu tài chính.

- Phối hợp với bộ phận Kiểm soát nội bộ trong việc thực thi nhiệm vụ kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động kinh doanh của công ty theo định kỳ.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Thu nhập của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý trong năm 2018 chỉ có lương với tổng tiền lương trong năm là 59.863.200 VNĐ.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

Các giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt, các cổ đông của Công ty như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Ông Mai Anh Tám – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc		
Hoàn trả tiền ứng		6.800.000.000
Ủy thác gửi tiết kiệm	15.900.000.000	27.545.000.000
Lãi tiền gửi tiết kiệm ủy thác	1.178.041.102	640.621.097

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

<u>Bên liên quan khác</u>	<u>Mối quan hệ</u>
Công ty Cổ phần Gốm sứ Haceco	Công ty liên kết
Công ty Cổ phần Gạch Mai Sơn	Công ty liên kết
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Nam Hà Nội	Có cùng Chủ tịch HĐQT

Bên liên quan khác	Mối quan hệ
Công ty Cổ phần Hăng sơn Đông Á	Có cùng Chủ tịch HĐQT
Công ty Cổ phần Phụ gia Bê tông Phả Lại	Có cùng Chủ tịch HĐQT
Công ty Cổ phần Kiến trúc Đô thị Nam Thăng Long	Bên liên quan của Chủ tịch HĐQT
Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Hà Nội	Bên liên quan của Chủ tịch HĐQT
Công ty Cổ phần Goldstar Việt Nam	Bên liên quan của Chủ tịch HĐQT
Công ty Cổ phần Cao su Hiệp Hưng	Bên liên quan của thành viên HĐQT
Công ty TNHH Trường Sơn	Công ty và các cổ đông của Công ty có ảnh hưởng đáng kể
Ông Đặng Việt Phương	Thành viên HĐQT

Các giao dịch khác với các bên liên quan khác như sau:

	Năm nay	Năm trước
<i>Công ty Cổ phần Goldstar Việt Nam</i>		
Rút vốn hợp tác kinh doanh		12.700.000.000
<i>Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Hà Nội</i>		
Rút vốn hợp tác kinh doanh		10.000.000.000
<i>Chi nhánh Công ty Cổ phần Hăng sơn Đông Á</i>		
Mua hàng hóa		
<i>Công ty Cổ phần Cao su Hiệp Hưng</i>		
Mua hàng hóa		23 621 814
Chi phí gia công mũ cao su	2.482.857.143	5 300 114 387
Gửi hàng tại Công ty Cổ phần Cao su	5.587.923.634	20.514.083.255

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Hiệp Hưng		
<i>Công ty TNHH Trường Sơn</i>		
Chi tiền cho mượn	1.190.000.000	
Thu tiền cho mượn	1.227.000.000	
Góp vốn vào Công ty TNHH Trường Sơn	1.900.000.000	2.030.000.000
Gửi hàng tại Công ty TNHH Trường Sơn		6.432.749.503
Công ty TNHH Trường Sơn ứng trước tiền hàng		2.330.000.000
<i>Công ty Cổ phần Phụ gia Bê tông Phả Lại</i>		
Mua hàng hóa	305.100.000	
<i>Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Nam Hà Nội</i>		
Thuê mặt bằng	36.363.640	
<i>Ông Đặng Việt Phương</i>		
Chi tiền cộng tác viên	60.000.000	
Thu lại tiền cộng tác viên	60.000.000	

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Trong nhiệm kỳ vừa qua, hoạt động của HĐQT đã bám sát các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, đáp ứng yêu cầu hoạt động của Công ty và phù hợp với quy định đối với hoạt động của công ty đại chúng, Điều lệ tổ chức và hoạt động và các quy định pháp luật khác có liên quan, thực hiện tốt các quy định về quản trị Công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính 2018 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C và được thẩm định bởi Ban kiểm soát Công ty.

Kết quả kiểm toán, thẩm định cho thấy rằng:

Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Create Capital Việt Nam tại thời điểm 31/12/2018 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Quy định Pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 được gửi kèm theo báo cáo này.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HĐQT



Mai Anh Tám

